





HỆ THỐNG CANH TÁC

CÁC KHÁI NIỆM

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Giảng viên: TS NGUYỄN MINH ĐỨC



KHUYNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU THEO

Kiểu ÁP ĐẶT TỪ TRÊN XUỐNG

- ◁ - Nông dân cần phải làm theo sự chỉ dẫn của các nhà khoa học dựa trên các kết quả nghiên cứu
- ◁ - Một số thành tựu nhất định, đặc biệt trong cuộc Cách mạng Xanh:
 - * *sự xuất hiện của các giống cây trồng và vật nuôi cho năng suất cao*
 - * *sản lượng nông nghiệp gia tăng đáng kể ở các nước châu Á từ những năm 1960.*

Prepared by NMDuc 2002



KHUYNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU THEO KIỂU ÁP ĐẶT TỪ TRÊN XUỐNG

- < - không thích hợp với thực tế sản xuất của nông dân ở các nước đang phát triển
- < - 80% các chương trình nghiên cứu hay phát triển nông thôn bị thất bại
- < - ***Nguyên nhân thất bại***: chỉ nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật cho nông dân theo kế hoạch từ trên xuống, không quan tâm đến các hoàn cảnh, nguồn lực của nông hộ

Prepared by NMDuc 2002



KHUYNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU ĐƠN NGÀNH

- < Chỉ nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật đơn lẻ theo từng chuyên ngành rõ rệt
- < Không quan tâm hay phối hợp với các chuyên ngành nghiên cứu khác
- < Chưa tối đa hóa việc sử dụng nguồn lực của nông hộ và chưa quan tâm đến mối tương tác qua lại trong hệ thống canh tác
- < Tạo ra những khó khăn mới và không nhân rộng các tiến bộ kỹ thuật được.

Prepared by NMDuc 2002



KHUYNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU ĐƠN NGÀNH

Các ví dụ

- < cải tiến giống cây trồng, vật nuôi, nhập giống mới có năng suất cao
- < xây dựng hệ thống thủy lợi chỉ phục vụ trồng lúa
- < xây dựng vùng nuôi tôm công nghiệp trong khu vực rừng ngập mặn

** Các nguy cơ của NÔNG NGHIỆP "HIỆN ĐẠI"*

Prepared by NMDuc 2002



CÁC QUAN ĐIỂM MỚI TRONG NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

- < quan điểm hệ thống
- < quan điểm liên ngành
- < quan điểm nghiên cứu từ dưới lên
- < cách tiếp cận có sự tham gia cộng đồng
- < phương pháp tiếp cận sinh kế bền vững

Prepared by NMDuc 2002



QUAN ĐIỂM HỆ THỐNG

- < Xem xét mọi sự vật và hiện tượng như một thể thống nhất, không phải là phép cộng đơn thuần của các thành phần riêng lẻ.
- < Quan tâm đến các mối quan hệ lẫn nhau giữa các thành phần bên trong hệ thống
- < Chú ý đến cấp bậc của hệ thống.

Prepared by NMDuc 2002



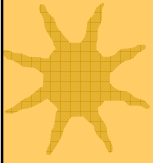
SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CANH TÁC Ở VIỆT NAM

- < Việt nam có 9 vùng sinh thái khác nhau
- < Mỗi vùng có những đặc điểm khác nhau, có các lợi thế khác nhau và thích hợp với những hệ thống canh tác khác nhau
- < Tối ưu hóa việc sử dụng các nguồn lực sẵn có nhằm đạt được sự phát triển bền vững

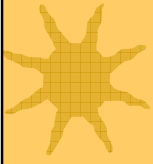
Prepared by NMDuc 2002



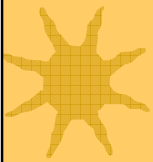
KHÁI NIỆM VỀ HỆ THỐNG



< “Hệ thống là một tập hợp của những thành phần có tương quan với nhau trong một ranh giới” (Von Bertalanffy, 1978; Conway, 1984)



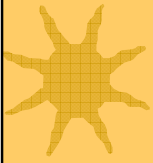
< - “Hệ thống là tổ hợp các thành phần có tương quan với nhau, giới hạn trong một ranh giới rõ rệt, hoạt động như một tổng thể cùng chung mục tiêu, có thể tác động qua lại lẫn nhau và tác động với môi trường ngoài” (Spedding, 1979)



Prepared by NMDuc 2002



CÁC ĐẶC ĐIỂM CỦA HỆ THỐNG



< Có mục tiêu chung

< Có ranh giới, phạm vi rõ rệt

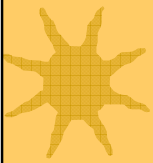
< Có các yếu tố đầu vào và đầu ra

< Có các thuộc tính của các thành phần

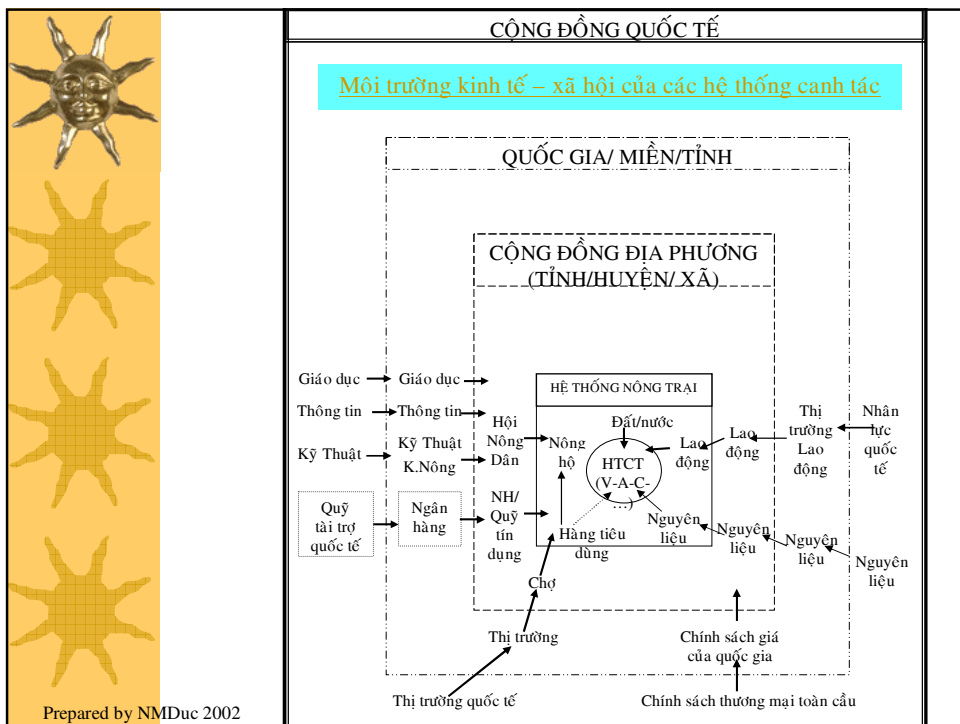
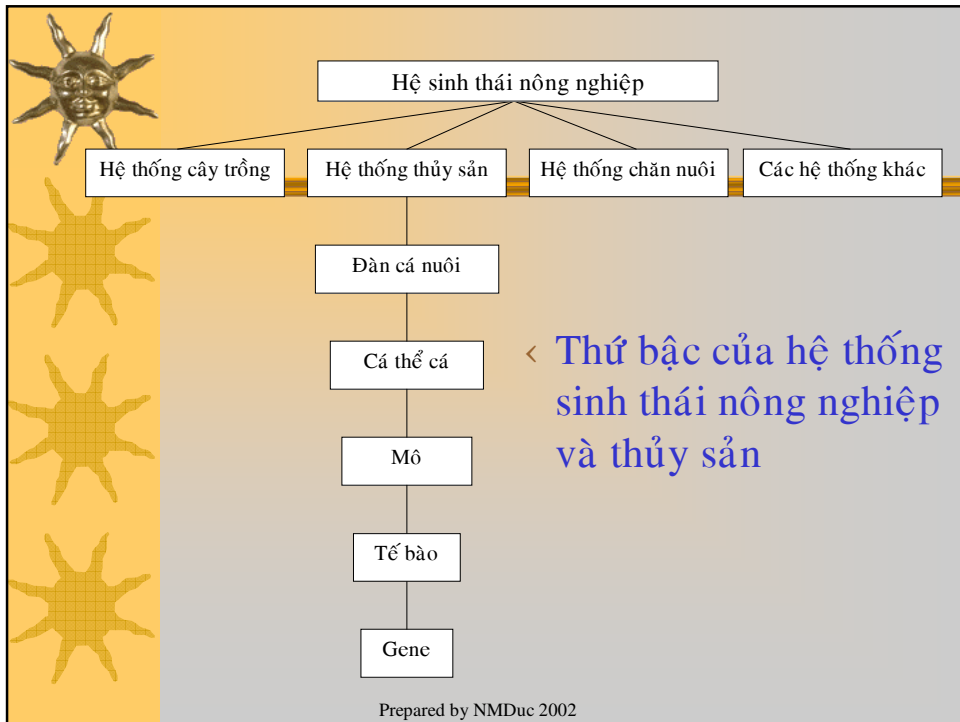
< Có tính cấp bậc

< Thay đổi theo thời gian và không gian

*Các ví dụ về hệ thống: 1,2,3,4,5,6,7.



Prepared by NMDuc 2002





PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG

Các nguyên tắc trong nghiên cứu hệ thống

- < **kết hợp phân tích và tổng hợp:**
 - + chức năng của các thành phần bên trong
 - + mối tương quan giữa các thành phần
 - + tác động qua lại với môi trường bên ngoài
- < **kết hợp đa ngành, liên ngành**

Prepared by NMDuc 2002



Phương pháp nghiên cứu hệ thống

- < **Bước 1: Xác định vấn đề**
- < **Bước 2: Định vị hệ thống**
- < **Bước 3: Mô tả hệ thống**
 - ranh giới, phạm vi của hệ thống
 - các yếu tố thành phần tạo nên hệ thống
 - các quá trình tác động đến hệ thống
 - hiện trạng ban đầu của hệ thống
 - cách thức hoạt động của hệ thống

Prepared by NMDuc 2002



Phương pháp nghiên cứu hệ thống

- < Bước 4: ***Phân tích vấn đề***
- < Bước 5: ***Giả định một giải pháp***
- < Bước 6: ***Thử nghiệm giải pháp***
 - *Đoán và đi*
 - *Thực nghiệm*
 - *Mô hình thực nghiệm (modeling)*

Prepared by NMDuc 2002



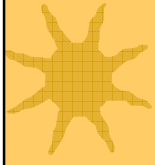
Các trường hợp sử dụng phương pháp hệ thống

- < phân tích một hệ thống sẵn có trong các khái niệm sinh học hay kinh tế xã hội
- < cải tiến một hệ thống sẵn có
- < tìm kiếm các cơ hội để phát triển một hệ thống mới (vd: hệ thống nuôi thủy sản) ở những nơi hệ thống đó chưa tồn tại
- < thiết kế và thử nghiệm một hệ thống mới trước khi chuyển giao cho người dân để tối thiểu hóa các rủi ro cho sinh kế của họ

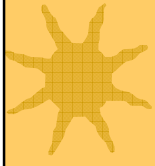
Prepared by NMDuc 2002



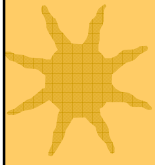
4 chỉ tiêu để đánh giá HTCT thành công



< *năng suất được tối đa hóa.*



< *khả năng sinh lợi cao*



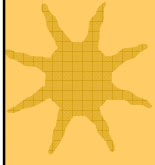
< *sự rủi ro ít*

< *chi phí đầu tư thấp*

Prepared by NMDuc 2002



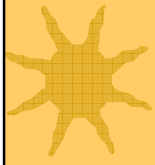
HỆ THỐNG CANH TÁC



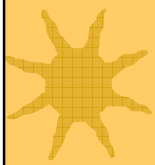
< *sự sắp xếp, phối hợp duy nhất và ổn định nhất các hoạt động của nông hộ*

- *trong điều kiện môi trường vật lý, sinh học, kinh tế xã hội*

- *phù hợp với mục tiêu, sở thích và các nguồn lực sẵn có.*



< *sự phối hợp trên tác động đến sản phẩm làm ra và phương án sản xuất.*



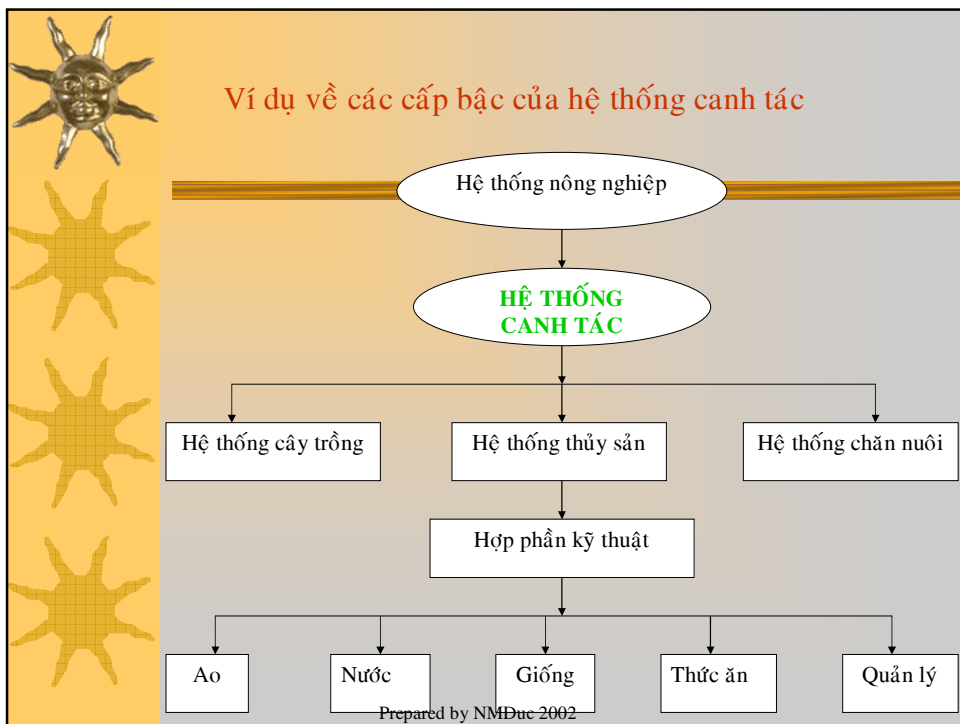
Prepared by NMDuc 2002




ĐẶC ĐIỂM CỦA HỆ THỐNG CANH TÁC




- a. **Ranh giới:** nông trại
- b. **Thành phần:**
 - hệ thống nông trại-nông hộ
 - một hoặc các hệ thống cây trồng – chăn nuôi – thủy sản
 - các yếu tố kinh tế xã hội
- c. **Thứ bậc:**
 - vị trí dưới Hệ Thống Nông Nghiệp Quốc Gia và Hệ Thống Nông Nghiệp Toàn Vùng
 - vị trí trên Hệ Thống Nông Trại/ Nông Hộ và Hệ Thống Cây Trồng/ Vật Nuôi/ Thủy Sản

Prepared by NMDuc 2002





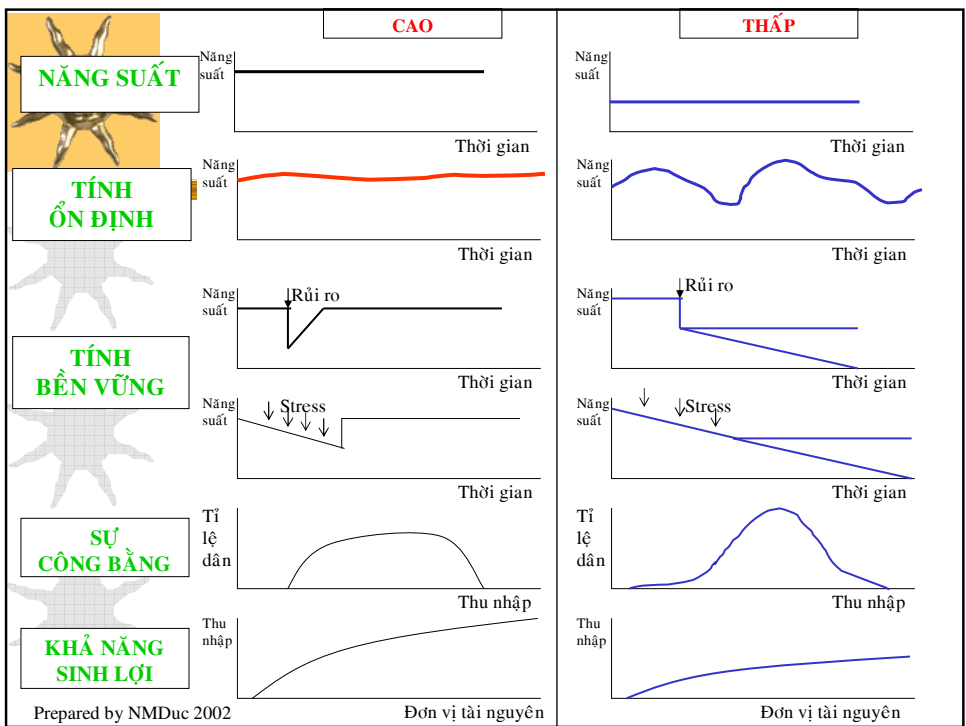
ĐẶC ĐIỂM CỦA HỆ THỐNG CANH TÁC

d. Thuộc tính của hệ thống canh tác

- Năng suất*
- Tính ổn định*
- Tính bền vững*
- Tính công bằng*
- Khả năng sinh lợi*

Prepared by NMDuc 2002





PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU HTCT

- < bố trí canh tác hợp lý để sử dụng tối ưu các tài nguyên từng vùng sinh thái và của nông hộ
- < tìm ra các biện pháp kỹ thuật thích hợp với điều kiện tự nhiên, phù hợp với các điều kiện kinh tế xã hội, tập quán của nông dân
- < nâng cao hiệu quả kinh tế xã hội và đảm bảo một sự phát triển bền vững của các hệ thống canh tác

Prepared by NMDuc 2002




PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

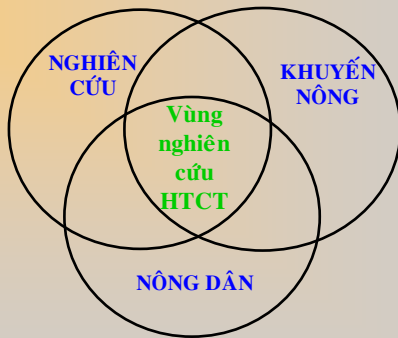
ĐẶC TRƯNG CỦA NGHIÊN CỨU HTCT

- < đối tượng nghiên cứu là các nông trại nhỏ
- < nông dân tham gia chặt chẽ vào quá trình nghiên cứu
- < nghiên cứu mang tính liên ngành, kết hợp
 - giữa khoa học tự nhiên và khoa học xã hội
 - giữa cán bộ địa phương – nông dân – nhà nghiên cứu – người hoạch định chính sách

Prepared by NMDuc 2002




PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC
ĐẶC TRƯNG CỦA NGHIÊN CỨU HTCT



Sự phối hợp giữa nghiên cứu – khuyến nông – nông dân

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC
TIẾN TRÌNH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN HTCT

1. Chọn điểm nghiên cứu

< Yêu cầu của một điểm được chọn:

- đại diện cho vùng sinh thái
- nhận được sự tham gia của cộng đồng
- nên gần hệ thống giao thông hay TT Nghiên Cứu để tạo thuận lợi cho việc tham quan, học hỏi cho nông dân ở các vùng khác.

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

TIẾN TRÌNH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN HTCT

Mô tả điểm nghiên cứu

- < nhằm hiểu biết rõ hơn các hệ thống canh tác và các kỹ thuật đang được nông dân áp dụng
- < nhằm có được các thông tin đầy đủ về các điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội,...
- < nhằm phát hiện các kỹ thuật địa phương (ITK), các mô hình phù hợp cho hiệu quả cao có thể được áp dụng trong vùng nghiên cứu
- < nhằm thu thập các thông tin cần thiết cho việc thiết kế các kế hoạch thử nghiệm
- < nhằm chọn được nông dân cộng tác
- < nhằm cung cấp các số liệu ban đầu, đánh giá tác động của các giải pháp kỹ thuật

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

TIẾN TRÌNH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN HTCT

< **Giai đoạn mô tả sơ khởi**

*giai đoạn này được tiến hành trong suốt quá trình nghiên cứu để rút kinh nghiệm và hiệu chỉnh giải pháp kỹ thuật xác định các khó khăn, thuận lợi
đánh giá tính khả thi của giải pháp kỹ thuật được đề xuất*

< **Giai đoạn mô tả chi tiết**

*được tiến hành ở hai thời điểm trước và sau quá trình nghiên cứu
phục vụ cho đánh giá tác động của các giải pháp kỹ thuật được đề xuất*

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Thông tin cần thiết để mô tả điểm nghiên cứu

* Các điều kiện tự nhiên trong vùng khảo sát

- < địa hình (đồi núi, thung lũng, đồng bằng...)
- < sông ngòi, kênh rạch
- < điều kiện khí hậu
- < các thảm thực vật tự nhiên
- < các giống loài thú và thủy sản hoang dã...

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Thông tin cần thiết để mô tả điểm nghiên cứu

* Tình hình kinh tế xã hội ở địa phương

- < Cơ cấu dân số và sự phân bố dân cư, tỉ lệ nam nữ, qui mô của một nông hộ, số người trong độ tuổi lao động.
- < Dân tộc và tôn giáo, các phong tục tập quán
- < Chế độ sở hữu đất canh tác
- < Mức sống của dân cư trong vùng, các ngành nghề hoạt động của người dân, nghề nghiệp chính trong vùng
- < Trình độ văn hóa, ngôn ngữ sử dụng
- < Cơ sở hạ tầng nông thôn: đường giao thông, hệ thống điện, nước, thông tin
- < Số lượng trường học, câu lạc bộ, số trạm y tế, bệnh viện
- < Các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức giải trí, giao lưu văn hóa

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Thông tin cần thiết để mô tả điểm nghiên cứu

* Tình hình sản xuất nông nghiệp

- < *Trồng trọt: tình hình sử dụng đất; các loại cây trồng chính; mùa vụ, qui mô sản xuất và sự phân bố các giống loài cây trồng; các kỹ thuật canh tác; các phương thức thu hoạch và mua bán, các khó khăn hiện nay...*
- < *Chăn nuôi: các loại gia súc, gia cầm nào được nuôi phổ biến; hình thức nuôi (gia đình hay trại lớn); chế độ chăm sóc; nguồn cung cấp thức ăn và các dịch vụ thú y; các khó khăn hiện nay...*
- < *Thủy sản: tình hình sử dụng mặt nước; hình thức nuôi thủy sản; các kỹ thuật nuôi (chuẩn bị ao, giống loài thả nuôi, chế độ chăm sóc, loại thức ăn, phòng trị bệnh...); các nguồn cung cấp nước, con giống, thức ăn; các phương thức thu hoạch, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm ; các khó khăn hiện nay ...*

Prepared by NMDuc 2002



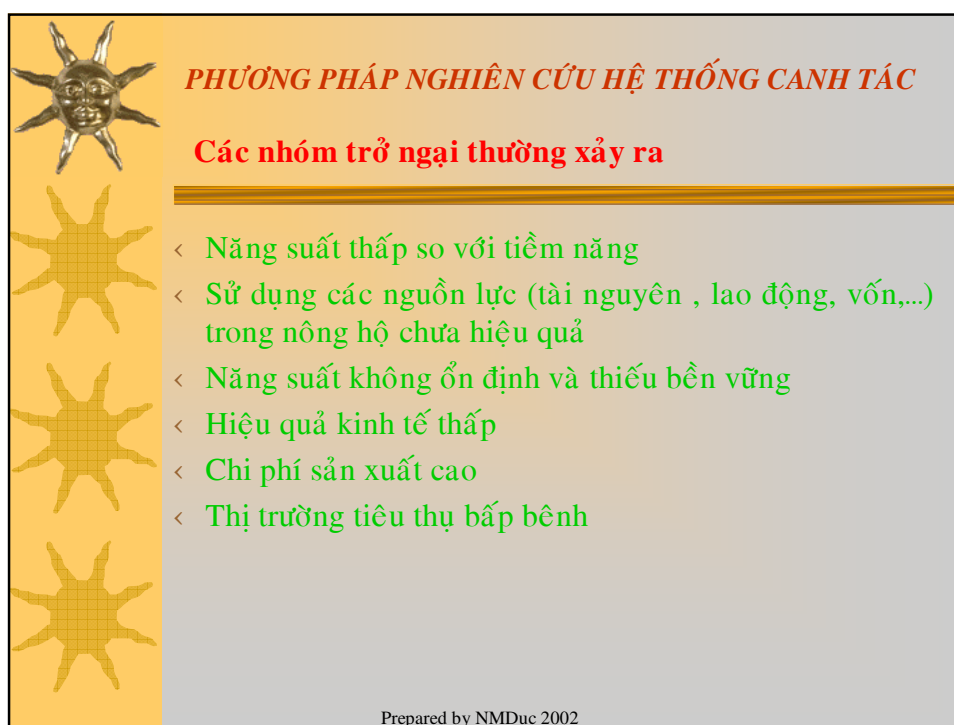
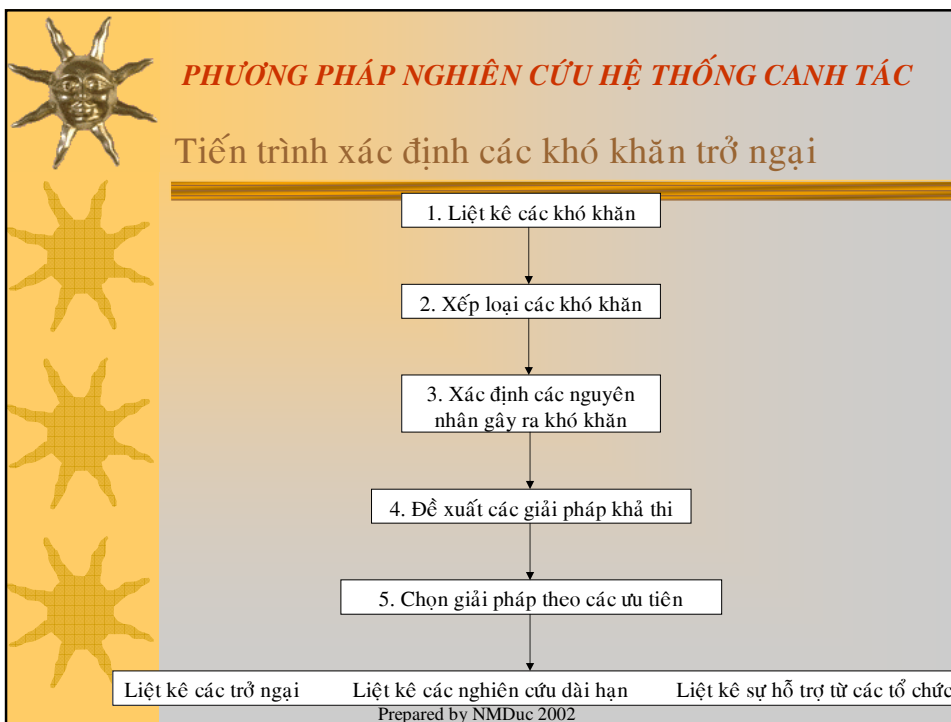
PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Thông tin cần thiết để mô tả điểm nghiên cứu

* Thị trường

- < *Số lượng các chợ trong vùng, thời gian họp chợ, qui mô của chợ*
- < *Các phương tiện vận chuyển nông hải sản đến chợ;*
- < *Các hình thức sơ chế*
- < *Thị trường tiêu thụ các sản phẩm trong vùng hay không*
- < *Các kênh tiêu thụ nông hải sản ở địa phương*

Prepared by NMDuc 2002





PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Xếp hạng các khó khăn trở ngại

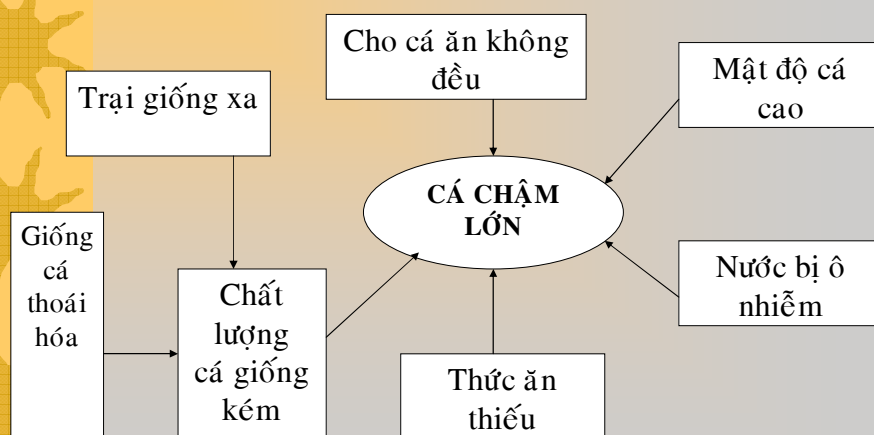
Các tiêu chí để xếp hạng ưu tiên cho các khó khăn trở ngại là:

- < tần suất xảy ra của các khó khăn (xảy ra có thường xuyên không? Có phổ biến trong đa số người dân trong vùng không?)
- < mức độ ảnh hưởng của khó khăn trở ngại đối với toàn bộ hệ thống canh tác
- < khả năng giải quyết các khó khăn trở ngại đó

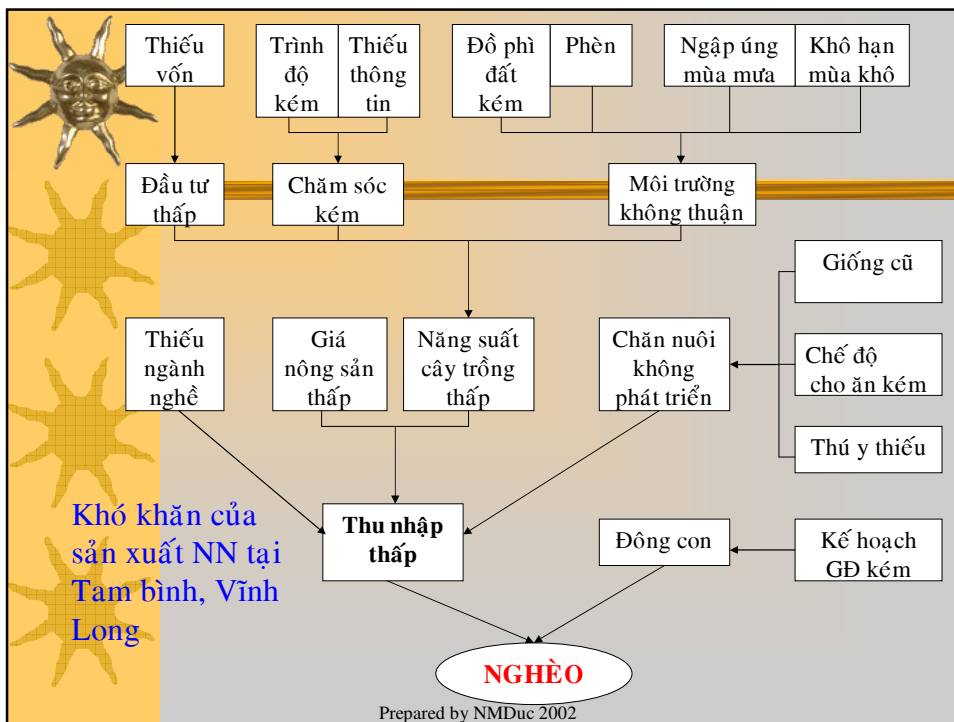
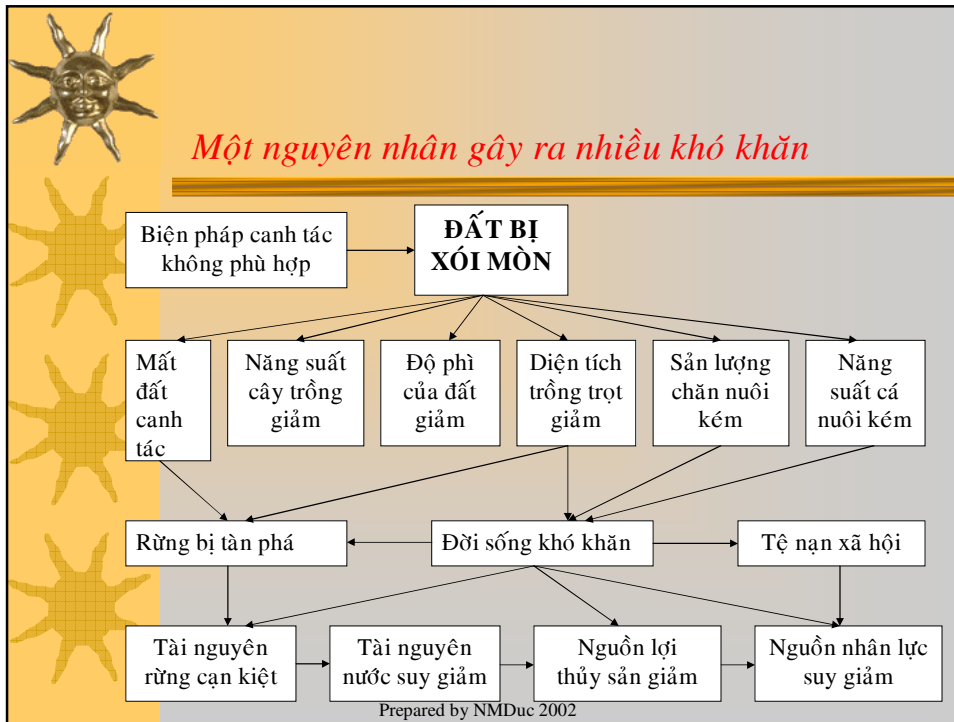
Prepared by NMDuc 2002



Một khó khăn do nhiều nguyên nhân



Prepared by NMDuc 2002





PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Đề xuất các giải pháp khả thi

- < Sau khi xác định các khó khăn trở ngại
- < Có sự tham gia của nhóm nghiên cứu, cán bộ địa phương, nông dân.
- < Có thể từ các tài liệu có sẵn, từ các nghiên cứu trước đó; có thể từ kinh nghiệm, kiến thức địa phương
- < Có thể là những giải pháp cụ thể; có thể là những đề xuất về chính sách

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Chọn lựa ưu tiên các giải pháp

- thích hợp với điều kiện sinh thái nông nghiệp
- phù hợp với trình độ canh tác của nông dân
- có hiệu quả kinh tế cao
- tận dụng được các nguồn lực của nông hộ
- được chấp nhận của xã hội (bao gồm cả các yếu tố tập quán, văn hóa)
- giảm thiểu sự rủi ro cho nông dân
- tôn trọng quyền lợi và mục tiêu của nông dân
- phù hợp với điều kiện ngân sách, tổ chức khuyến nông, mạng lưới cung ứng dịch vụ tại địa phương
- dễ dàng nhân rộng và quảng bá cho toàn khu vực

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

ĐIỀU TRA CHI TIẾT

- ✦ Sử dụng các bảng câu hỏi được soạn sẵn và dựa trên các mục tiêu của nghiên cứu
- ✦ Được tiến hành dưới hình thức phỏng vấn từng nông hộ kết hợp với việc quan sát thực tế.
- ✦ Số lượng mẫu điều tra phải đủ lớn, thể hiện được tính cộng đồng (cấp xã, huyện, tỉnh, khu vực,...)
- ✦ Được trợ giúp bởi các phương pháp thống kê
 - ▽ Tốn nhiều thời gian, kinh phí, nhân lực
 - < Điều tra chi tiết được tiến hành khi cần các thông tin chi tiết, có độ chính xác cao nhằm so sánh kết quả trước và sau

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Tiến trình thực hiện cuộc điều tra chi tiết

- < Xây dựng phiếu điều tra, bảng câu hỏi
- < Chọn và tập huấn điều tra viên
- < Tổ chức điều tra thử và hiệu chỉnh bảng câu hỏi
- < Chọn nông hộ để phỏng vấn
- < Dự trù kinh phí cho cuộc điều tra
- < Xử lý những trường hợp nhiễu thông tin
- < Xử lý, phân tích và trình bày kết quả.

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ NHANH NÔNG THÔN RRA

Các nguyên tắc chính của phương pháp RRA

- Định hướng đa ngành và liên ngành (multidiscipline, interdiscipline) và làm việc theo nhóm (team working)
- Mang tính chất khám phá
- Lập đi lập lại
- Nhanh nhưng không vội vã
- Học tập các tiến bộ
- Kiểm tra chéo (cross-checking, triangulation)
- Sử dụng các kiến thức địa phương (indigenous knowledge)
- Hiệu chỉnh đúng đắn, có ý thức

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Chọn lựa ưu tiên các giải pháp

Các kỹ thuật (công cụ) thường được sử dụng trong RRA gồm:

- Quan sát thực tế
- Phỏng vấn những người có vai trò quan trọng như lãnh đạo địa phương, người phụ trách chuyên ngành, các già làng,...
- Kiểm tra chéo (triangulation, sondeo) liên ngành và đa lĩnh vực với các nguồn thông tin khác nhau
- Phỏng vấn không chính thức (informal interview)
- Phỏng vấn nhóm (group interview)

Prepared by NMDuc 2002

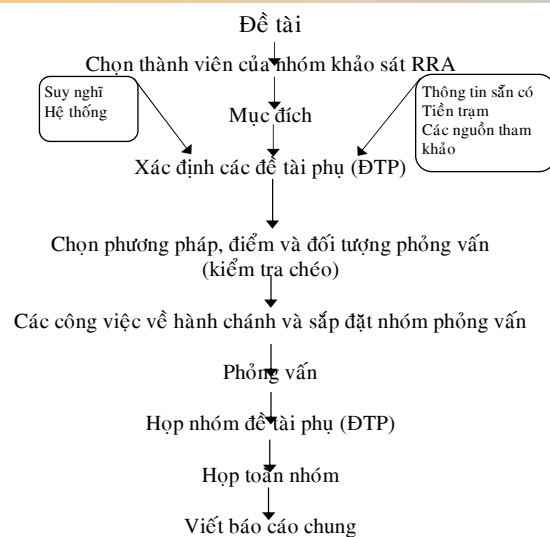


PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Quy tắc phỏng vấn bán kiến trúc

- Nên tự giới thiệu về nhóm điều tra, về mục đích cuộc điều tra
- Nên đặt những câu hỏi dễ hiểu, dễ làm
- Nên hỏi gián tiếp nếu gặp những vấn đề nhạy cảm, tế nhị
- Nên tiết kiệm thời gian của người dân
- Nên thu thập các câu trả lời từ các nhóm đại diện khác nhau
- Nên khéo léo tránh sự “độc quyền thông tin” của một số người
- Không hỏi nhưng câu hỏi dẫn dắt, dài dòng
- Không ghi chép, thu âm nếu không được phép
- Không hứa hẹn bất cứ điều gì
- Không hỏi một lúc nhiều câu hỏi

Prepared by NMDuc 2002



Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN NÔNG THÔN CÓ SỰ THAM GIA CỘNG ĐỒNG (PRA)

Khái niệm về PRA

- < Nhằm tìm hiểu và phân tích thực trạng nông thôn một cách linh hoạt hơn
- < Các kỹ thuật tiếp cận của PRA:
 - mô tả thực tế
 - phỏng vấn
 - làm việc theo nhóm
- < Rất hữu ích trong việc giúp chúng ta hiểu được:
 - sự nhận thức của nông dân về giá trị của các nguồn lợi
 - các quá trình đổi mới nông nghiệp, nông thôn,
 - các mối quan hệ và tổ chức trong xã hội

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Khái niệm về PRA

- < Tập hợp các chuyên gia, các cán bộ hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau như nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, y tế, phát triển nông thôn, xóa đói giảm nghèo,...
- < Cũng như các hình thức, dự án, kế hoạch phát triển khác nhau liên quan đến sinh kế của người dân.
- Tạo cơ hội cho người dân địa phương cùng tham gia vào việc hoạch định và thực hiện các hoạt động phát triển nhằm nâng cao đời sống cho chính họ.
- Sự tham gia của những người bên ngoài và bên trong cộng đồng trong việc trao đổi thông tin và đánh giá tình hình thực tế của địa phương.

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Khái niệm về PRA

- < giúp cho những người bên ngoài đánh giá đúng thực trạng của địa phương
- < khuyến khích người dân tại địa phương sử dụng các công cụ của PRA để họ tự đánh giá sinh kế của chính họ, hiểu rõ hơn môi trường tự nhiên và xã hội liên quan đến chính họ, từ đó có thể tự đưa ra các biện pháp để tự giúp đỡ họ nâng cao đời sống của chính mình

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Những thuận lợi của phương pháp PRA

- < *Xác định những ưu tiên chính cho các nhóm người khác nhau trong cộng đồng*
- < *Nâng cao trách nhiệm quản lý của người dân*
- < *Khuyến khích và huy động các cán bộ phát triển làm việc tại địa phương*
- < *Hình thành các mối quan hệ tốt hơn giữa cộng đồng và các tổ chức phát triển*
- < *Huy động các nguồn lực của cộng đồng*
- < *Gia tăng tính bền vững cho các hoạt động phát triển*

Prepared by NMDuc 2002



PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG CANH TÁC

Các khó khăn trong việc thực hiện PRA

- < *Có thể không đáp ứng được sự mong đợi của người dân*
- < *Những đề xuất của kế hoạch phát triển không được các bên tham gia chấp nhận*
- < *Rủi ro trong việc nắm bắt các hoạt động của người dân địa phương*
- < *Khó khăn trong việc phân chia các nhóm lợi ích trong cộng đồng*

Prepared by NMDuc 2002

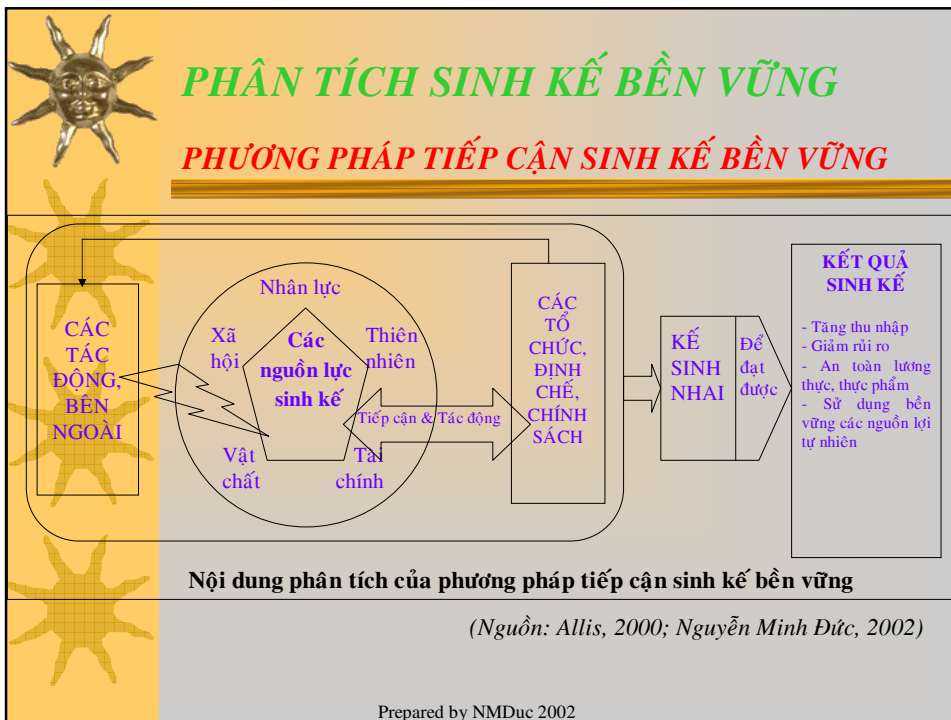


PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

SINH KẾ LÀ GÌ?

- < *Là những cơ hội, khả năng và phương cách mà con người sử dụng các nguồn lực của họ để đạt được mục tiêu của mình*
- < *Là tất cả các khả năng, tài sản (các nguồn lực vật chất, tự nhiên, xã hội,...) và các hoạt động cần thiết cho việc kiếm sống (Chambers, 1988 và Conway, 1992).*
- < *Một sinh kế được gọi là bền vững khi:*
 - *có thể tránh khỏi các cú “sốc” do rủi ro*
 - *có thể phục hồi, duy trì hay phát triển các khả năng và các nguồn lực ở thời điểm hiện tại cũng như ở tương lai*

Prepared by NMDuc 2002



-
- PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG**
- KHI NÀO CẦN PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN SINH KẾ BỀN VỮNG?**
- < *hoạch định các hoạt động phát triển*
 - < *đánh giá sự đóng góp của các hoạt động hiện tại đối với sự bền vững của cuộc sống người nghèo.*
 - < *tìm hiểu thực trạng cuộc sống muôn màu muôn vẻ của người dân*
 - < *xác định các thế mạnh, các yếu tố thuận lợi của người dân bao gồm các nguồn lực về vật chất, xã hội, thể chế chính sách của cộng đồng cũng như tìm hiểu xem các phương cách mà người dân chuyển hóa các nguồn lực trên thành các thành quả của sinh kế*
- Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

LỢI ÍCH CỦA PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN SINH KẾ BỀN VỮNG?

- < tập trung vào yếu tố con người trong quá trình phát triển, không mong muốn trình bày một mô hình của cuộc sống.
- < giúp tất cả các bên liên quan tham gia vào quá trình tìm kiếm các yếu tố ảnh hưởng đến cuộc sống; từ đó, giúp xác định các “điểm khởi đầu” cho việc nâng cao đời sống cho người nghèo.
- < dựa trên niềm tin rằng con người luôn luôn cần hàng loạt các nguồn lực khác nhau nhằm làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn và không có một nguồn lực đơn lẻ nào có thể giúp người dân đạt được tất cả các thành quả tốt đẹp và đa dạng trong cuộc sống

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

NGUỒN LỰC LAO ĐỘNG

- < tất cả khả năng lao động, kỹ năng, kiến thức, kinh nghiệm và sức khỏe để giúp con người có thể thực hiện được các kế sinh nhai của mình nhằm đạt được các kết quả và mục tiêu của cuộc sống
- < bao gồm cả số lượng và chất lượng của đội ngũ lao động sẵn có
- < là một nguồn lực tối quan trọng cho người nghèo vì có thể sử dụng các nguồn lực khác cũng như sử dụng chính nó để đạt được thành quả của cuộc sống

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

NGUỒN LỰC TỰ NHIÊN

- < *tất cả những nguồn lợi thuộc về tự nhiên mà người dân sử dụng để kiếm sống*
- < *hàm chứa tất cả từ những tài sản chung cho mọi người như khí hậu, nhiệt độ, không khí, sự đa dạng sinh học cho đến các tài nguyên được sử dụng trực tiếp cho sản xuất như đất đai, nguồn nước, cây trồng, vật nuôi,...*
- < *rất gần với các khái niệm rủi ro*
- < *Nguồn lực tự nhiên có vai trò rất quan trọng đối với nông dân vì họ lệ thuộc rất nhiều vào thiên nhiên*

Prepared by NMDuc 2002




PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

NGUỒN LỰC XÃ HỘI

- < *các mạng lưới và sự liên kết ở các cấp khác nhau hay ở các ngành nghề khác nhau giữa những người chia sẻ cùng loại lợi ích hay có cùng loại sở thích*
- < *gồm quyền thành viên trong việc tham gia các hiệp hội, đoàn thể và cả các mối quan hệ với các tổ chức khác nhau trong xã hội*

Prepared by NMDuc 2002




PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

NGUỒN LỰC VẬT CHẤT

- < *các cơ sở hạ tầng cơ bản*
- < *các tư liệu sản xuất*
giúp cho người dân có thể theo đuổi kế sinh nhai của mình
 - Cơ sở hạ tầng (đường giao thông, nơi ở, nguồn cấp thoát nước, năng lượng và hệ thống truyền thông,...) thường là các tài sản công cộng, có thể sử dụng mà không trả tiền trực tiếp
 - Các tư liệu sản xuất thường do sở hữu cá nhân hay tập thể hoặc có thể được thuê mượn
- < *Việc thiếu thốn hay hạn chế trong việc tiếp cận tới các nguồn lực vật chất có thể là một yếu tố chính của đói nghèo*

Prepared by NMDuc 2002




PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH

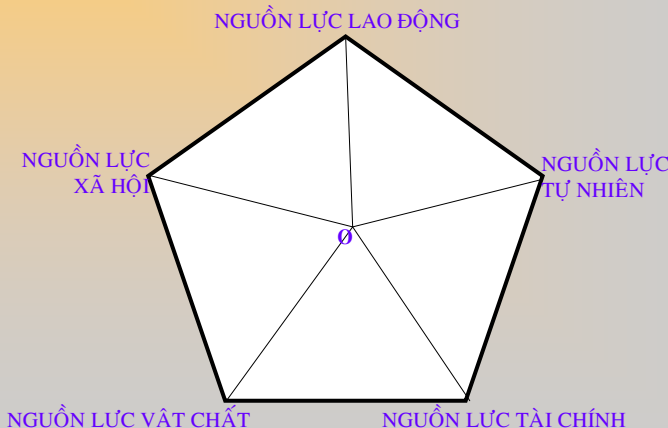
- < *tất cả các nguồn tiền mà người dân có được để phục vụ cho cuộc mưu sinh của mình.*
 - vốn tự có (như tiền mặt, trang sức hay các loài gia súc có thể bán ngay để có tiền)
 - vốn vay (từ ngân hàng hay bạn bè, người thân)
 - tiền trợ cấp

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

TÁC ĐỘNG QUAY LẠI GIỮA CÁC NGUỒN LỰC



NGUỒN LỰC LAO ĐỘNG


NGUỒN LỰC XÃ HỘI

NGUỒN LỰC TỰ NHIÊN

NGUỒN LỰC VẬT CHẤT

NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

CÁC TÁC ĐỘNG BÊN NGOÀI

- < *các xu hướng xã hội*
- < *các đợt khủng hoảng (bao gồm cả rủi ro)*
- < *tính mùa vụ, khí hậu*

- < *Các tác động bên ngoài có thể ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực*
- < *Có nhiều tác động vừa mang tính tích cực vừa mang tính tiêu cực (VD: sự phát triển nuôi trồng thủy sản ở qui mô lớn)*

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

CÁC TÁC ĐỘNG BÊN NGOÀI

Các xu hướng xã hội bao gồm:

- < xu hướng phát triển dân số
- < các mâu thuẫn trong sử dụng nguồn lợi tự nhiên
- < các xu hướng phát triển kinh tế cấp quốc gia hay quốc tế,
- < các xu hướng lập chính sách
- < các xu hướng phát triển khoa học kỹ thuật

- < khó cho thấy các ảnh hưởng đến đời sống người nghèo nhưng thực ra ảnh hưởng từng ngày, từng giờ tác động đến đời sống dân nghèo

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

CÁC TÁC ĐỘNG BÊN NGOÀI

Các đợt khủng hoảng (cú sốc):

- < sự suy sụp về sức khỏe
- < thiên tai, lũ lụt, hạn hán, sạt lở,...
- < sự khủng hoảng kinh tế (các đợt mất giá, lạm phát tiền tệ)
- < dịch bệnh của gia súc, vật nuôi

- < có thể phá hủy trực tiếp các nguồn lực sinh kế

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

CÁC TÁC ĐỘNG BÊN NGOÀI

Tính mùa vụ

- < *biến động sản lượng và giá cả sản phẩm theo mùa*
- < *biến đổi thời tiết,*
- < *sức khỏe con người*
- < *các cơ hội tìm việc làm trong năm*

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

CÁC TỔ CHỨC, ĐỊNH CHẾ, CHÍNH SÁCH

- < *các tổ chức cơ quan pháp luật, các chính sách và các định chế, luật lệ, qui định văn hóa, phong tục*
- < *các tổ chức dịch vụ thương mại*
- < *các tổ chức phát triển của nhà nước*
- < *các tổ chức phi chính phủ*
- < *các hình thức hợp tác trong cộng đồng*

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

KẾ SINH NHAI

- < *các hoạt động, các cơ hội, các cách kết hợp các nguồn lực sinh kế*
- < *thường rất đa dạng và linh hoạt*

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

CÁC NGUYÊN TẮC CỦA PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN SINH KẾ BỀN VỮNG

- < *Xem con người là trung tâm của sự phát triển*
- < *Có tính chất tổng thể và đồng bộ*
- < *Tính năng động và linh động*
- < *Tìm ra sức mạnh*
- < *Sự liên kết đa cấp, giữa vĩ mô và vi mô*
- < *Tính bền vững*

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

TẠI SAO PHẢI PHÂN TÍCH SINH KẾ ?

- < *tạo ra những cơ hội thuận lợi để thấy được thực trạng cuộc sống của người nghèo và chính họ cũng thấy được điều đó*
- < *giúp người nghèo phát hiện đưa ra các giải pháp giải quyết khó khăn phù hợp với các điều kiện thực tế tại địa phương*

Prepared by NMDuc 2002



PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH SINH KẾ BỀN VỮNG

- < *phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân được sử dụng nhiều*
- < *Sinh kế bền vững của người dân được xây dựng dựa trên phương thức cộng đồng khi con người được coi là yếu tố trung tâm*

Prepared by NMDuc 2002